

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định trợ cấp hằng tháng đối với người có công với cách mạng đang hưởng mức trợ cấp thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

27/2
27.02.15

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị quyết số 86/2014/NQ-HĐND ngày 11 ngày 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc thông qua chính sách trợ cấp hằng tháng đối với người có công với cách mạng đang hưởng mức trợ cấp thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ Trình số 50/TTr-SLĐTBXH ngày 29/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trợ cấp hằng tháng đối với người có công với cách mạng đang hưởng mức trợ cấp thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định trợ cấp hằng tháng đối với người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp hằng tháng thuộc hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Mức trợ cấp quy định tại Quyết định này được thực hiện kể từ ngày 01/01/2015.

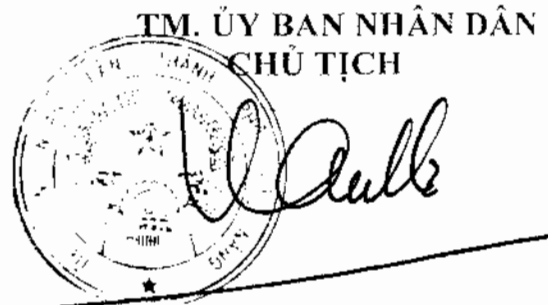
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước

thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: LĐTB&XH, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TVTU - TTHDND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Khố bạc NN Đà Nẵng;
- UBND các quận, huyện, xã, phường;
- TTHVN tại ĐN, Đài PT-THĐN, Báo ĐN;
- Trung tâm Tin học - Công báo thành phố;
- Lưu VT, VX.

130



Huỳnh Đức Thọ

QUY ĐỊNH

Về việc trợ cấp hàng tháng đối với người có công với cách mạng đang hưởng mức trợ cấp thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
(Ban hành kèm theo Quyết định số **05** /2015/QĐ-UBND ngày **25** tháng **02** năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về điều kiện, mức trợ cấp, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt trợ cấp hàng tháng đối với người có công với cách mạng đang hưởng mức trợ cấp thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có công giúp đỡ cách mạng trước tháng Tám năm 1945 được Nhà nước tặng “Bằng có công với Nước” và người có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện được hưởng trợ cấp

1. Đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quy định này phải là người không được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng khác theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các chế độ trợ cấp hàng tháng khác của thành phố.

2. Đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 2 của Quy định này phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Không hưởng lương và không hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội;
- b) Không hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng khác theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các chế độ trợ cấp hàng tháng của thành phố;
- c) Thuộc diện hộ cận nghèo theo chuẩn của thành phố.

Điều 4. Mức trợ cấp

Đối tượng được quy định tại Điều 2, đủ điều kiện theo quy định tại Điều 3 của quy định này được giải quyết trợ cấp hàng tháng là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thời điểm hưởng trợ cấp kể từ ngày ban hành Quyết định giải quyết trợ cấp.

Điều 5. Thẩm quyền, hồ sơ và quy trình xét duyệt

1. Thẩm quyền quyết định chế độ trợ cấp

Chủ tịch UBND quận, huyện nơi đối tượng cư trú có thẩm quyền quyết định cho hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng;

2. Hồ sơ đề nghị xét duyệt

- a) Bản khai của đối tượng;
- b) Biên bản đề nghị của Hội đồng xét duyệt chính sách xã, phường;

3. Quy trình xét duyệt

a) Đối tượng nộp hồ sơ tại UBND xã, phường nơi cư trú, cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xã, phường tiếp nhận Bản khai, kiểm tra trình Hội đồng xét duyệt chính sách xã, phường xem xét từng đối tượng; lập biên bản đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện (*kèm theo hồ sơ*) trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ của đối tượng;

b) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện thẩm tra hồ sơ, trình Chủ tịch UBND quận, huyện ra quyết định giải quyết trợ cấp trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ của UBND xã, phường và gửi quyết định về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*qua Phòng Người có công*) trước ngày 25 hàng tháng.

Điều 6. Thủ tục, thẩm quyền quyết định thôi hưởng trợ cấp và di chuyển chế độ trợ cấp

1. Thẩm quyền quyết định việc thôi hưởng trợ cấp và chuyển chế độ trợ cấp

Chủ tịch UBND quận, huyện quyết định việc thôi hưởng trợ cấp hoặc chuyển chế độ trợ cấp trong những trường hợp sau:

- a) Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% từ trần;
- b) Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% di chuyển đến địa phương khác ngoài thành phố;
- c) Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% được hưởng các chế độ trợ cấp hàng tháng mới theo quy định của

Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, được giải quyết chế độ trợ cấp theo Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2009 của UBND thành phố hoặc thoát ra khỏi hộ cận nghèo có đời sống ổn định;

d) Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp từ quận, huyện này di chuyển đến quận, huyện khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Thủ tục thôi hưởng chế độ trợ cấp và chuyển chế độ trợ cấp

a) Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp từ trần hoặc di chuyển đến địa phương khác ngoài thành phố: UBND xã, phường lập phiếu báo giám kê từ tháng tiếp theo tháng từ trần hoặc chuyển đến địa phương khác gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để trình Chủ tịch UBND quận, huyện quyết định thôi hưởng trợ cấp;

b) Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp được giải quyết trợ cấp mới theo Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng, trợ cấp theo Quyết định số 14/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2009 của UBND thành phố thì Chủ tịch UBND quận, huyện ra Quyết định thôi hưởng trợ cấp kể từ tháng tiếp theo tháng được giải quyết trợ cấp mới;

c) Thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp đã thoát ra khỏi hộ cận nghèo, đời sống ổn định: UBND xã, phường cấp Giấy xác nhận gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trực tiếp thẩm tra, trình Chủ tịch UBND quận, huyện ra Quyết định thôi hưởng trợ cấp;

d) Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đang hưởng trợ cấp từ quận, huyện, phường, xã này di chuyển đến quận, huyện, phường, xã khác trên địa bàn thành phố: UBND xã, phường lập phiếu báo giám kê gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội lập thủ tục trình Chủ tịch UBND quận, huyện chuyển chế độ trợ cấp đến địa phương mới.

Sau khi ban hành Quyết định thôi hưởng chế độ trợ cấp và chuyển chế độ trợ cấp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội gửi quyết định về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Phòng Người có công).

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Nguồn kinh phí

Kinh phí trợ cấp hàng tháng đối với Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% quy định tại Điều 4 của Quy định này do ngân sách thành phố đảm bảo. Hằng năm, Sở Lao động - Thương

binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính dự toán kinh phí, trình UBND thành phố xem xét, bố trí trong nguồn sự nghiệp bảo đảm xã hội của các quận, huyện để thực hiện.

Điều 8. Đối tượng người có công với cách mạng đã được giải quyết chế độ trợ cấp theo Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của UBND thành phố Đà Nẵng thì tiếp tục hưởng mức trợ cấp quy định tại Quyết định này.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ cấp hàng tháng đối với người có công với cách mạng đang hưởng mức trợ cấp thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Định kỳ và đột xuất, có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

2. UBND các quận, huyện

a) Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, trình Chủ tịch UBND quận, huyện giải quyết trợ cấp, thôi hưởng trợ cấp và chuyển chế độ trợ cấp kịp thời; thực hiện thanh, quyết toán nguồn kinh phí đúng quy định.

b) Định kỳ và đột xuất, có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND thành phố về thực hiện chính sách trợ cấp hàng tháng đối với người có công với cách mạng đang hưởng mức trợ cấp thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

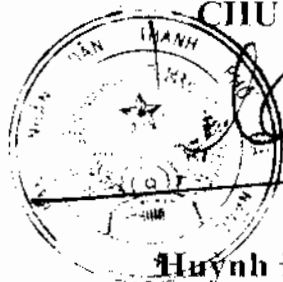
3. UBND xã, phường

a) Kiểm tra, khảo sát Người có công giúp đỡ cách mạng, thương binh có tỷ lệ thương tật từ 21% đến 30% đủ điều kiện quy định tại Điều 3 của Quy định này, hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị giải quyết trợ cấp;

b) Tổ chức huy động các nguồn lực giúp đỡ các đối tượng đủ điều kiện quy định tại Điều 3 của Quy định này, góp phần ổn định và nâng cao đời sống gia đình chính sách.

Điều 10. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có phát sinh mới thì thủ trưởng các cơ quan, cá nhân phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND thành phố sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Đức Thọ